

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ YÊN BÁI - TỈNH YÊN BÁI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 08/2019/HSST
Ngày: 28-02-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ YÊN BÁI, TỈNH YÊN BÁI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đình Lâm

Các hội thẩm nhân dân: 1. Bà Nguyễn Ngọc Lan

2. Bà Đinh Thị Thanh Hải

- Thư ký phiên tòa: Bà Hà Thị Thu Hương, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Yên Bái tham gia phiên tòa: Bà Đỗ Thị Bích Tú, Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 02 năm 2019, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái, Tòa án nhân dân thành phố Yên Bái mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 02/2019/TLST-HS ngày 17 tháng 01 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 09/2019/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 02 năm 2019 đối với bị cáo :

Trần Cao T, Tên gọi khác: Không

Sinh ngày 29 tháng 7 năm 1979

Nơi cư trú: Thôn 3 L, xã T, thành phố Y, tỉnh Yên Bái

Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hoá: Lớp 12/12

Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam

Con ông Trần Văn S và bà Nguyễn Thị T ; Có vợ là Đào Thị Tổ N (đã ly hôn); Có 02 con: con lớn sinh năm 2007, con nhỏ sinh năm 2012.

Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 19/11/2018, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Yên Bái, Có mặt.

***Những người có quyền lợi nghĩa vụ và liên quan:**

1. Anh Trần Anh T, sinh năm 1986, Vắng mặt

Nơi cư trú: Thôn 3 L, xã T, thành phố Y, tỉnh Yên Bái.

2. Ông Đình Văn H, sinh năm 1967, Vắng mặt

Nơi cư trú: Tổ 4B, phường Y, thành phố Y, tỉnh Yên Bái.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ 10 phút ngày 19 tháng 11 năm 2018 Trần Cao T đang ở nhà thì Đình Văn H điện thoại cho T hỏi mua ma túy, loại Heroine T đồng ý bán và hẹn gặp H đến khu vực bờ hồ km 5 thuộc tổ 26, phường Đ, thành phố Y, tỉnh Yên Bái tại đây H đưa cho T 200.000 đồng, T bảo H chờ tại đó, T cầm tiền đi đến khu vực cổng Ngân hàng Nhà nước tỉnh Yên Bái thuộc tổ 27, phường Đ, thành phố Y gặp và mua của một người đàn ông tên là T1. T không biết tên đầy đủ và địa chỉ với giá 200.000 đồng được 02 gói ma túy, loại Heroine (mỗi gói để bên trong một điều thuốc lá Thăng Long) mua được ma túy, T quay lại gặp H và đưa cho H 01 gói còn lại 01 gói T để trong túi áo khoác đang mặc. Khi H vừa cầm gói ma túy, loại Heroine từ T thì Công an thành phố Yên Bái bắt quả tang thu giữ của Trần Cao T: 01 điều thuốc lá Thăng Long bên trong có 01 gói bột nén màu trắng khối lượng 0,04 gam là ma túy, loại Heroine; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung, lắp 02 sim số thuê bao là 0978.807.782 và 0932.255154; 01 giấy chứng minh nhân dân và 01 xe mô tô nhãn hiệu Sirius, biển kiểm soát 21B1 - 811.13. Thu giữ của Đình Văn H: 01 điều thuốc lá Thăng Long bên trong có 01 gói bột nén màu trắng khối lượng 0,04 gam là ma túy, loại Heroine; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, số thuê bao 0985.856.115; 01 xe mô tô nhãn hiệu SUZUKI biển kiểm soát 21T7-9134; 01 đăng ký xe mô tô mang tên Trần Thị Ngọc N; 01 giấy chứng minh nhân dân mang tên Đình Văn H và số tiền 3.000.000 đồng.

Tại phiên tòa bị cáo Trần Cao T đã thành khẩn khai nhận hành vi mua bán trái phép chất ma túy, loại Heroine cho Đình Văn H như đã nêu trên. Bị cáo không có ý kiến tranh luận gì.

Bản cáo trạng số 05/CT-VKSTP ngày 16/01/2019 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái truy tố bị cáo Trần Cao T về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái luận tội đối với bị cáo, vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Trần Cao T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Về hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Trần Cao T từ 03 (ba) năm đến 04 (bốn) năm tù.

Về vật chứng của vụ án: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự ; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Lời nói sau cùng: Bị cáo nhận thức được hành vi mua bán trái phép chất ma túy của mình là vi phạm pháp luật , xin Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng mức hình phạt thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Yên Bái, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều phù hợp với quy định của pháp luật.

[2] Như vậy có đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 17 giờ 15 phút ngày 19 tháng 11 năm 2018 tại tổ 26, phường Đ, thành phố Y, tỉnh Yên Bái, Trần Cao T đã có hành vi bán cho Đinh Văn H 01 gói ma túy, loại Heroine với khối lượng 0,04 gam được 200.000 đồng và đang tàng trữ 0,04 gam ma túy, loại Heroine mục đích để sử dụng nếu có ai mua thì bán. Do đó, hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

[3] Xét hành vi phạm tội của bị cáo Trần Cao T là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự trị an và an toàn xã hội tại địa phương. Hành vi của bị cáo đang bị toàn xã hội bài trừ và lên án, đây là nguyên nhân làm gia tăng các loại tội phạm khác. Do đó cần phải đưa bị cáo ra xử lý nghiêm minh trước pháp luật.

[4] Xét về nhân thân: Bị cáo Trần Cao T có sức khỏe, đủ năng lực nhận thức để điều chỉnh mọi hành vi, hoạt động của bản thân. Bị cáo hiểu rõ tác hại của ma túy đối với sức khỏe của con người, nhưng vì hám lợi nên bị cáo đã phạm tội. Năm 2013 bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Trấn Yên, tỉnh Yên Bái xử phạt 03 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” ngày 16-01- 2016 chấp hành xong hình phạt tù trở về địa phương (đã được xóa án tích) nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học sửa chữa khuyết điểm của bản thân mà tiếp tục phạm tội. Đây thể hiện sự coi thường pháp luật, ý thức tu dưỡng và rèn luyện bản thân của bị cáo là rất kém. Do đó cần có một mức hình phạt thỏa đáng, tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo. Cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian thì mới có thể giáo dục, cải tạo được bị cáo và phòng chống tội phạm nói chung.

[5] Khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ thành khẩn khai báo để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[6] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có tài sản, thu nhập nên không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Đối với Đình Văn H là người mua ma túy của Trần Cao T để sử dụng. Xét thấy hành vi của H chưa đến mức phải truy cứu trách nhiệm hình sự, Công an thành phố Yên Bái đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính là phù hợp.

[8] Về nguồn gốc số ma túy Trần Cao T khai mua của một người tên là T1 quá trình điều tra, Cơ quan điều tra không xác định được họ tên đầy đủ và địa chỉ cụ thể nên không có căn cứ để xử lý trong vụ án.

[9] Về vật chứng của vụ án:

- Đối với 0,04 gam ma túy, loại Heoine thu giữ của Trần Cao T và 0,04 gam ma túy, loại Heoine thu giữ của Đình Văn H Cơ quan điều tra đã sử dụng vào việc giám định không hoàn lại mẫu vật nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung vỏ màu vàng, máy cũ đã qua sử dụng, lắp sim có số 0978.807.782 và 0932.255.154. thu giữ của Trần Cao T Xét thấy đây là phương tiện mà bị cáo dùng để liên lạc mua bán Heroine cần tịch thu để sung vào Ngân sách nhà nước.

- 01 Giấy chứng minh nhân dân số 060.587.679 mang tên Trần Cao T. Đây là giấy tờ tùy thân của bị cáo, không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho bị cáo Trần Cao T là phù hợp.

- 04 vỏ phong bì đã mở niêm phong; 02 điều thuốc lá có chữ Thăng Long, vỏ ni lon, giấy bạc, xét thấy đều là những vật không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu để tiêu hủy.

- Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu SIRIUS, biển kiểm soát 21B1-811.13. Đây là tài sản của anh Trần Anh T2, xét thấy không liên quan đến hành vi phạm tội của Trần Cao T nên Công an thành phố Yên Bái đã trả lại cho anh Trần Anh T2 là phù hợp.

- Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone số thuê bao 0985.856.115; 01 xe mô tô nhãn hiệu Suzuki biển kiểm soát 21T7-9134; 01 đăng ký xe mô tô mang tên Trần Thị Ngọc N; 01 giấy chứng minh nhân dân mang tên Đình Văn H và số tiền 3.000.000 đồng thu giữ của Đình Văn H, xét thấy không liên quan đến hành vi phạm tội. Công an thành phố Yên Bái đã trả lại cho Đình Văn H là phù hợp.

[10] Bị cáo phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng: khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; khoản 1, khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội về án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Trần Cao T phạm tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Trần Cao T 03 (ba) năm tù.

Thời hạn tù tính từ ngày 19 tháng 11 năm 2018.

3. Về vật chứng của vụ án:

* Tịch thu của Trần Cao T 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung vỏ màu vàng, máy cũ đã qua sử dụng lắp sim có số 0978.807.782 và 0932255154 để nộp vào Ngân sách nhà nước

* Trả lại cho bị cáo Trần Cao T 01 giấy chứng minh nhân dân có số 060.587.679 mang tên Trần Cao T.

* Tịch thu tiêu hủy: 04 vỏ phong bì đã mở niêm phong; 02 điều thuốc lá có chữ Thăng Long; vỏ ni lon, giấy bạc.

4. Về án phí: Bị cáo Trần Cao T phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc thì bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Yên Bái;
- VKSND tỉnh Yên Bái
- VKS tp Yên Bái;
- THADS tp Yên Bái;
- CATP Yên Bái;
- HSNV-CATP Yên Bái;
- Sở tư pháp tỉnh Yên Bái;
- Trại tạm giam; THA hình sự;
- Bị cáo; Người có QLNVLQ;
- Lưu hồ sơ; THA; TA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Đình Lâm